|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GD- ĐT HUYỆN THANH TRÌ  **TRƯỜNG TIỂU HỌC THANH LIỆT**  **Tuần: 15** | **KẾ HOẠCH DẠY HỌC**  **MÔN: TOÁN**  *Ngày dạy:.................................* |

**BÀI 33: LUYỆN TẬP (Tiết 2)**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Nhớ được bảng trừ, biết làm tính trừ trong phạm vi 10 (Tiết 1)

- Nhận biết được tính chất giao hoán của phép cộng và mối quan hệ giữa phép cộng và phép trừ (tiết 2)

- Vận dụng được kiến thức, kĩ năng đã học để giải quyết tình huống gắn với thực tế.

- Phát triển các NL toán học: NL giải quyết vấn đề toán học, NL tư duy và lập luận toán học.

- HS hứng thú, tích cực học tập, tự giác thực hiện và hoàn thành các nhiệm vụ được giao. Yêu thích môn học.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- Giáo viên: Bài giảng điện tử, máy chiếu, máy soi. Tranh minh họa trong SGK

- Học sinh: Bộ đồ dùng học toán.

**III.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY** | **HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ** |
| **3’** | **1.Hoạt động mở đầu:**  **\* Khởi động:**  -Tổ chức trò chơi “Truyền điện”  + GV phổ biến cách chơi và luật chơi như sau: Nêu phép tính cộng trừ trong phạm vi 10. GV đưa ra 1 phép tính ví dụ: 4 + 5 và hỏi 4 + 5 bằng mấy? và gọi 1 HS nêu câu trả lời. HS đó trả lời đúng thì tiếp tục đưa ra 1 phép tính khác và gọi 1 HS khác trả lời. Cứ như vậy cho đến khi kết thúc trò chơi.HS không trả lời đúng kết quả thì thua cuộc.  - GV cho Hs chơi  - GV nhận xét, đánh giá.  **\* Kết nối:**  \* Giới thiệu bài: GV viết tên bài lên bảng. | - HS lắng nghe  - HS chơi  - HS lắng nghe |
| **12’** | **2. Hoạt động luyện tập, thực hành:**  **Bài 3 (SGK tr 70)**  - GV chuyển ý (nêu mục tiêu BT3)  - Yêu cầu HS mở SGK trang 70  - Gọi HS đọc yêu cầu bài 3  - GV đưa ra BT3. Yêu cầu HS quan sát ngôi nhà thứ nhất và hỏi:  + Ở mái nhà thứ nhất có những số nào?  + Từ 3 số 7,5,2 bạn nào nêu cho cô phép tính tương ứng.  - GV nhận xét, đưa ra đáp án  - GV chốt: Từ 3 số 7,5,2 ta có thể lập được 2 phép tính cộng và 2 phép tính trừ tương ứng.  - GV chỉ vào 2 phép tính cộng và hỏi:  + Con có NX gì về 2 phép tính trên?  + Vị trí các số đem cộng như thế nào?  - GV NX, chốt: Trong phép cộng khi đổi vị trí số đem cộng thứ nhất và số đem cộng thứ hai cho nhau thì kết quả không thay đổi.  - GV chỉ vào 2 phép tính trừ và nói:  + Ta lấy kết quả của phép cộng trừ đi số đem cộng thứ nhất thì được kết quả là số đem cộng thứ hai và ngược lại lấy kết quả của phép cộng trừ đi số đem cộng thứ hai thì được kết quả là số đem cộng thứ nhất. Đây chính là mối quan hệ giữa phép cộng và phép trừ.  - GV cho HS quan sát hình ảnh 2 ngôi nhà còn lại  - GV yêu cầu HS thảo luận nhóm 4 điền số thích hợp vào các phép tính trong 2 ngôi nhà còn lại, tương tự cách lập các phép tính ở ngôi nhà thứ nhất. Mỗi bạn sẽ gài 2 phép tính vào bảng gài của mình.Thời gian thảo luận nhóm 3 phút.  - Gọi nhóm trình bày: GV cho HS giơ bảng gài trước lớp. Mỗi HS sẽ đọc từng phép tính của mình.  - GV gọi HS khác nhận xét.  - GV chữa, đánh giá. | - HS lắng nghe  - HS đọc  - HS quan sát và TL  - Số 7, 5, 2  - HS nêu phép tính  5+2=7, 2+5=7  7-2=5, 7-5=2   * HS lắng nghe   - Đều có các số 2,5,7, dấu +, = và kết quả bằng 7  - Các số đem cộng đổi chỗ cho nhau  - HS lắng nghe  - HS quan sát và lắng nghe  - HS quan sát  - HS thảo luận nhóm và trình bày kết quả vào bảng gài.  - Nhóm trình bày  - HS nhận xét  - HS lắng nghe |
| **2’**  **10’** | **Nghỉ giữa giờ**  - GV cho cả lớp vận động theo nhạc  **Bài 4 (SGK tr 71)**  - GV chuyển ý  - Gọi HS đọc yêu cầu BT4  - GV cho HS quan sát tranh a) SGK tr 71và hỏi: Tranh vẽ gì?  - GV hỏi: Có 5 bạn đang bơi, có 3 bạn trên bờ. Có tất cả bao nhiêu bạn? | - Cả lớp nghe nhạc và làm theo cô  - HS đọc yêu cầu  - HS quan sát và TL:  + Có 5 bạn đang bơi. Có 3 bạn trên bờ.  - HSTL: có tất cả 8 bạn |
|  | - Hỏi: Vậy phép tính tương ứng là gì? Cả lớp gài phép tính tương ứng vào bảng gài  - Gọi HS giơ bảng gài  - GV nhận xét, đưa ra đáp án: 2 phép tính tương ứng: 5+3=8, 3+5=8  - Cho HS thảo luận nhóm đôi nêu tình huống khác xảy ra trong tranh 1 HS nêu tình huống, 1 HS giải quyết tình huống và gài phép tính tương ứng vào bảng gài? Trong thời gian 2 phút.  - Gọi đại diện 1 nhóm lên bảng trình bày.  - Gọi đại diện nhóm 2 lên bảng trình bày  - GV đưa ra đáp án, nhận xét HS  - GV cho HS quan sát tranh b) và hỏi: Tranh vẽ gì?  - GV cho HS thảo luận nhóm đôi nêu tình huống xảy ra trong tranh và gài phép tính tương ứng vào bảng gài tương tự cách làm câu a) trong thời gian 3 phút.  - GV gọi nhóm 1 lên trình bày  - Gọi HS nhận xét nhóm 1  - GV Gọi nhóm 2 trình bày  - Gọi HS nhận xét nhóm 2  - GV Gọi nhóm 3 trình bày  - Gọi HS nhận xét nhóm 3  - GV đưa ra đáp án  - GV chỉ vào 2 phép tính cộng và hỏi:  +Khi đổi chỗ số đem cộng thứ nhất và số đem cộng thứ hai cho nhau thì kết quả như thế nào?  - GV chốt: Trong phép cộng, khi đổi chỗ số đem cộng thứ nhất và số đem cộng thứ hai cho nhau thì kết quả không thay đổi.  - GV chỉ vào 2 phép tính trừ và hỏi:  + Ta lấy kết quả của phép cộng trừ đi số đem cộng thứ nhất thì được kết quả là gì?  + Ta lấy kết quả của phép cộng trừ đi số đem cộng thứ hai thì được kết quả là gì?  - GV chốt: Ta lấy kết quả của phép cộng trừ đi số đem cộng thứ nhất thì được kết quả là số đem cộng thứ hai.  - Ta lấy kết quả của phép cộng trừ đi số đem cộng thứ hai thì được kết quả là số đem cộng thứ nhất. | - HS gài  - HS giơ bảng gài  - HS lắng nghe  - HS thảo luận nhóm  - Nhóm 1 trình bày:  HS1: Có tất cả 8 bạn, 3 bạn trên bờ. Còn lại mấy bạn đang bơi?  HS2: Có 5 bạn đang bơi. Gài phép tính lên bảng: 8 – 3=5  - Nhóm 2 trình bày:  HS1: có tất cả 8 bạn, có 5 bạn đang bơi. Còn lại mấy bạn trên bờ?  HS2: Có 3 bạn trên bờ. Gài phép tính lên bảng: 8 – 5=3  - HS quan sát, lắng nghe.  - HS quan sát và trả lời: có1 bạn đang chơi, 8 bạn đang khởi động.  - HS thảo luận nhóm  - HS1: Có 1 bạn đang chơi, 8 bạn đang khởi động. Có tất cả bao nhiêu bạn?  HS2: Có tất cả 9 bạn. Gài phép tính lên bảng: 1 + 8=9, 8 + 1=9  - HS nhận xét  - HS1: có tất cả 9 người, có 1 người đang chơi. Còn lại mấy người đang khởi động?  - HS2: Có 8 người đang khởi động. Gài phép tính: 9 – 1=8  - HS nhận xét  - HS1: Có tất cả 9 người, có 8 người đang khởi động. Còn lại mấy người đang chơi?  - HS2: Có 1 bạn đang chơi. Gài phép tính lên bảng: 9 – 8=1  - HS nhận xét  - HS quan sát  - HSTL: Kết quả giống nhau.  - HS lắng nghe, HS nhắc lại.  - HSTL: ta được kết quả là số đem cộng thứ hai.  - HSTL: ta được kết quả là số đem cộng thứ nhất.  - HS lắng nghe, nhắc lại |
| **8’** | **3.Hoạt động vận dụng:**  - GV cho HS thảo luận nhóm 4 nghĩ ra một số tình huống trong thực tế liên quan đến phép cộng, trừ trong phạm vi 10 rồi kể cho bạn nghe. Dựa vào BT4 nghĩ ra những tình huống tương tự.  - Gọi các nhóm lên trình bày  - GV gọi HS nhận xét, GV nhận xét, đánh giá HS.  - Gọi HS nhắc lại tính chất giao hoán của phép cộng, mối quan hệ giữa phép cộng vầ phép trừ.  - Dặn HS tìm them các tình huống thực tế liên quan đến phép cộng, trừ trong phạm vi 10 | - HS thảo luận  - Nói và viết phép tính lên bảng  - HSTL  - HS lắng nghe |

**\*Điều chỉnh sau bài dạy(nếu có):**

..................................................................................................................................................................................................................................................................................

.........................................................................................................................................